



ISBN: 978-604-79-4644-0

KỶ YẾU

**HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN**

KỶ YẾU

**HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN**

FPH
HỘI VIẾT BÀN TÀI CHÍNH - ĐÓ TÀI CHÍNH



MỤC LỤC

Stt	Tên đề tài	Tác giả	Trang
TIỂU BAN 1			
1	Hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền của Trọng tài thương mại tại Việt Nam hiện nay	Trần Văn Hương Phạm Văn Việt Đỗ Kiều Trinh	01
2	Giải quyết tranh chấp hợp đồng chuyển giao công nghệ có đối tượng là quyền sở hữu công nghiệp bằng trọng tài thương mại tại Việt Nam	Đỗ Thị Diễm	12
3	Giải quyết tranh chấp giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh bằng Trọng tài thương mại tại Việt Nam	Trương Thị Ánh Nguyệt Nguyễn Hoàng Duy Linh	20
4	Mối quan hệ giữa thẩm quyền của trọng tài nước ngoài và thẩm quyền riêng biệt của tòa án Việt Nam đối với các tranh chấp liên quan bất động sản	Nguyễn Thị Hồng Trinh Bùi Thị Quỳnh Trang Phan Đình Nguyễn Nguyễn Hữu Khánh Linh	27
TIỂU BAN 2			
5	Kinh nghiệm của Hồng Kông, Hoa Kỳ về trọng tài thương mại trực tuyến và một số gợi mở cho Việt Nam	Đỗ Trần Hà Linh Nguyễn Hà Vi Khanh Phạm Thị Minh Phương	36
6	Giải pháp hoàn thiện quy định về giải quyết tranh chấp trọng tài bằng hình thức trực tuyến	Phạm Thị Thảo Nguyễn Thị Hải Nhi Lê Quân, Lê Thị Quỳnh	44
7	Pháp luật giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng trọng tài thương mại trực tuyến	Ngô Hữu Phúc Trần Hiếu Kiên	54
8	Phán quyết trọng tài điện tử và chữ ký điện tử trong phán quyết trọng tài - Kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam	Lưu Xuân Vĩnh	61
TIỂU BAN 3			
9	Rào cản pháp luật về hủy phán quyết trọng tài đối với phương thức giải quyết tranh chấp	Lê Thị Thu Hằng	68

bằng trọng tài thương mại			
10	Hoàn thiện pháp luật để giám sát việc hủy phán quyết trọng tài tại Việt Nam hiện nay	Lê Cao Phan Đức Huỳnh Trần Thị Hạ	76
11	Tư nhân hóa tư pháp (Privatization Justice) và vấn đề hủy phán quyết trọng tài, công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài	Nguyễn Thị Thu Trang	84
12	Căn cứ hủy phán quyết trọng tài thương mại theo pháp luật Việt Nam, kinh nghiệm quốc tế và kiến nghị hoàn thiện	Xa Kiều Oanh Nguyễn Phương Đông	93
TIÊU BAN 4			
13	Nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng trọng tài	Trần Thị Hậu Nguyễn Thúy Hằng Trần Thị Tường Vy	105
14	Trọng tài viên khẩn cấp theo quy định của pháp luật thế giới và đề xuất cho Việt Nam	Phạm Minh Thy Vân Lê Thị Bích Thủy	112
15	Biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng trọng tài thương mại	Nguyễn Thị Thúy Hằng Nguyễn Sơn Hải	120
16	Một số bất cập khi áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng trọng tài	Mai Vân Anh Lê Thị Hoàng Minh	126
TIÊU BAN 5			
17	Xu thế giải quyết tranh chấp kinh doanh - thương mại bằng phương thức trọng tài và thực tiễn áp dụng ở Việt Nam	Hồ Ngọc Đô Trần Hồng Yến	132
18	Tính chung thẩm của phán quyết trọng tài – gợi mở cho pháp luật Việt Nam trong thời kỳ hội nhập	Lê Thị Thanh Thanh Phạm Hoàng Phúc	140
19	Sửa đổi Luật Trọng tài thương mại để Việt Nam trở thành địa điểm trọng tài quốc tế	Nguyễn Thị Hoa	150
20	Quản lý nhà nước về trọng tài thương mại	Hoàng Thị Thu Thủy	156
TIÊU BAN 6			
21	Thoả thuận trọng tài thương mại – Lý luận và thực tiễn	Phan Thị Nhật Tài	163

22	Pháp luật về thoả thuận trọng tài không thể thực hiện được ở Việt Nam, một số kiến nghị hoàn thiện	Hồ Thị Duyên Phan Nữ Hiền Oanh	171
23	Một số vấn đề pháp luật liên quan đến thoả thuận trọng tài không rõ ràng	Lê Cao, Trần Thị Hậu Hoàng Trần Ngọc Anh Hoàng Thị Thúy Quỳnh	179
24	Thủ tục xem xét thoả thuận trọng tài vô hiệu	Kiều Anh Vũ	189
25	Hoàn thiện một số quy định về thoả thuận trọng tài trong luật trọng tài thương mại năm 2010	Phạm Thị Thi	197
26	Giao tiếp điện tử (Electronic Communication) trong thoả thuận trọng tài thương mại	Nguyễn Tấn Hoàng Hải Trần Bảo Khanh	203

TIỂU BAN 7

27	Quyền thu thập chứng cứ của hội đồng trọng tài theo pháp luật hiện hành về trọng tài thương mại	Lê Ngô Hoài Phong Nguyễn Võ Nhật Hà	211
28	Hoàn thiện quy định pháp luật về hoạt động thu thập chứng cứ của Hội đồng trọng tài theo quy định pháp luật Việt Nam	Lê Thị Minh Hương Hồ Thị Thương Nguyễn Thị Thảo Nguyên	219
29	Hoàn thiện pháp luật tố tụng về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng phương thức trọng tài thương mại ở Việt Nam	Chu Thị Trinh	226
30	Một số bất cập, hạn chế trong Luật Trọng tài Thương mại hiện hành, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật	Nguyễn Thành Long	235
31	Giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài thương mại trực tuyến: góc nhìn pháp lý và đề xuất hướng hoàn thiện	Đỗ Thị Kiều Trinh	243
32	Một số nội dung hoàn thiện pháp luật về trọng tài thương mại ở Việt Nam hiện nay	Phan Ngọc Hà	251

TIỂU BAN 8

33	Một số vấn đề về thời hiệu khởi kiện giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài theo pháp luật Việt Nam	Huỳnh Thị Kim Thoa Nguyễn Hữu Lộc	258
34	Lex mercatoria trong trọng tài thương mại quốc tế và kinh nghiệm cho Việt Nam	Lê Nguyễn Gia Thiện Đặng Vũ Anh Thư Phạm Trần Thiên Hương	266
35	Vấn đề pháp luật áp dụng trong giải quyết tranh chấp bằng trọng tài	Sin Thoại Khánh Nguyễn Thị Hồng Trinh	277
36	Một vài ý kiến về phán quyết của trọng tài nước ngoài và luật áp dụng điều chỉnh thoả thuận trọng tài	Vũ Thị Hương Nguyễn Văn Phúc	278
37	Hoàn thiện pháp luật về phối hợp cưỡng chế thi hành phán quyết trọng tài thương mại	Trần Trung	285

TIỂU BAN 9

38	Một số vấn đề về công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài	Nguyễn Thị Hoài Thương Nguyễn Thị Thu Na	292
39	Căn cứ không công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài tại Việt Nam - Đánh giá tác động và đề xuất giải pháp	Trần Thị Diệu Hương	299
40	Một số vấn đề về Công nhận và cho thi hành phán quyết Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam - Kiến nghị hoàn thiện	Võ Hưng Đạt	307
41	Không công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài do trọng tài không có thẩm quyền	Lê Nguyễn Gia Thiện Nguyễn Lê Hùng Đình Nguyễn Hạ Vy	316
42	Cơ chế nâng cao hiệu quả thi hành phán quyết trọng tài tại Việt Nam hiện nay	Nguyễn Thị Loan Nguyễn Văn Anh Nguyễn Thị Thanh Thanh Trà	327
43	Hoàn thiện pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam phán quyết của trọng tài nước ngoài	Bành Quốc Tuấn	334

TIÊU BAN 10

44	Đánh giá việc áp dụng “luật mềm” trong sự phát triển của tổ tụng trọng tài Việt Nam: góc nhìn từ pháp luật trọng tài quốc tế	Phạm Dương Hoàng Phúc Hoàng Linh Đan	339
45	Thỏa thuận trọng tài trực tuyến - Kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho Việt Nam	Trịnh Ngọc Anh Phương	349
46	Hiệu lực thi hành của thủ tục tiền tố tụng trọng tài - kinh nghiệm quốc tế cho Việt Nam	Nguyễn Mạnh Tuấn	356
47	Pháp luật về trọng tài thương mại ở một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Nguyễn Thị Thủy Bùi Trần Thùy Vy Đặng Vũ Đức Bùi Ngọc Ánh	367
48	Trách nhiệm của trọng tài viên dưới góc nhìn so sánh pháp luật và gợi ý cho Việt Nam	Ngô Quốc Chiến Lê Thị Thu Hạnh	377

TIÊU BAN 11

49	Pháp luật một số quốc gia về hủy phán quyết trọng tài thương mại - bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Nguyễn Thanh Mai Nguyễn Khánh Linh	391
50	Luận bàn về một số nội dung bất cập trong luật trọng tài thương mại năm 2010 và kiến nghị hoàn thiện	Lê Ngọc Thanh	401
51	Thẩm quyền của trọng tài thương mại trong việc giải quyết tranh chấp thỏa thuận bảo mật thông tin và không cạnh tranh trong lao động	Chu Trường Giang	406
52	Những vấn đề pháp lý về căn cứ hủy phán quyết trọng tài	Trần Thị Sáu Nguyễn Thái An	414
53	Bình luận Án lệ số 69/2023/AL về thẩm quyền của trọng tài thương mại trong việc giải quyết tranh chấp thỏa thuận bảo mật thông tin và không cạnh tranh	Lê Đình Quang Phúc	422

HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT TỔ TỤNG VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI TRONG NỀN KINH TẾ SỐ BẰNG PHƯƠNG THỨC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI Ở VIỆT NAM

Chu Thị Trinh[✉]

Khoa Luật Kinh tế - Trường Khoa học Xã hội và Nhân Văn – Trường Đại học Vinh

TÓM TẮT

Kinh tế số mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức trong mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có lĩnh vực pháp luật. Cùng với việc xuất hiện nhiều loại hình giao dịch thương mại mới, các tranh chấp thương mại cũng đa dạng, phức tạp hơn rất nhiều, nhu cầu giải quyết tranh chấp thương mại tăng cao. Bài viết nghiên cứu các quy định của pháp luật tố tụng về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng phương thức trọng tài thương mại ở Việt Nam, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật tố tụng trọng tài, thúc đẩy hiệu quả giải quyết tranh chấp

Từ khoá: Giải quyết tranh chấp thương mại; Trọng tài thương mại; Pháp luật tố tụng; Kinh tế số.

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang mang lại nhiều sự thay đổi cơ bản trên toàn cầu, mở ra nhiều cơ hội cho các quốc gia, tổ chức/ doanh nghiệp tiếp cận và tiến hành chuyển đổi số, tạo ra không gian phát triển mới – kinh tế số, xã hội số, chính phủ số. “Kinh tế số” là bước phát triển tất yếu, phù hợp với xu thế mới, mang lại hiệu quả và giá trị lợi nhuận cao.

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã lãnh đạo các cấp, ngành, địa phương đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, xem đây là tiền đề, động lực quan trọng để thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế số. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIII của Đảng đã đề ra 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021- 2030, một trong những định hướng phát triển đó là “...*đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, gắn kết hài hoà, hiệu quả thị trường trong nước và quốc tế*”¹. Trước sự gia tăng về số lượng cũng như loại hình giao dịch thương mại, đặc biệt là giao dịch quốc tế; phát sinh không ít các tranh chấp trong hoạt động thương mại với tính chất phức tạp, quy mô lớn; nhu cầu giải quyết các tranh chấp thương mại tăng cao. Bên cạnh các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại truyền thống, trong nền kinh tế số, sự xuất hiện của các phương thức giải quyết tranh chấp trực tuyến như hoà giải trực tuyến, trọng tài thương mại trực tuyến, toà án trực tuyến được áp dụng ngày càng phổ biến. Tuy nhiên, trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hệ thống pháp luật hiện hành còn chưa theo kịp với sự phát triển nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội; một số quy định còn mâu thuẫn, chông chéo hoặc chưa bảo đảm tính ổn định. Trước thực trạng đó, nhu cầu hoàn thiện pháp luật nói chung, hoàn thiện pháp luật tố tụng về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng trọng tài thương mại nói riêng ở Việt Nam là vô cùng cần thiết, phù hợp với một trong 3 nhiệm vụ trọng tâm của Đảng là “*hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán; bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật*”².

[✉] Tác giả liên hệ: Chu Thị Trinh
Email: chutrinhchu@gmail.com

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*

² Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới”.

2. Khái quát về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng trọng tài thương mại

Thế giới bước vào cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ kỹ thuật số. Kinh tế số trở thành đặc trưng và xu hướng phát triển quan trọng nhất hiện nay. Đó là nền kinh tế mà các mối quan hệ, các hoạt động kinh tế, tài chính được thực hiện trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, internet trong hệ thống mạng lưới sản xuất, phân phối, trao đổi, tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ trên thị trường toàn cầu. Kinh tế số tạo mạng lưới và kết nối thông tin giữa người dùng và doanh nghiệp. Các doanh nghiệp có thể tận dụng mạng lưới này để tiếp cận khách hàng mới, mở rộng phạm vi kinh doanh của họ. Kinh tế số ứng dụng các quy trình tự động hóa, các công nghệ tiên tiến như robot, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa quy trình sản xuất giúp tăng cường hiệu quả và giảm chi phí lao động.

Trong nền kinh tế số, bên cạnh các tranh chấp thương mại truyền thống, xuất hiện nhiều tranh chấp thương mại với các nội dung, đối tượng tranh chấp mới như tranh chấp về hợp đồng thông minh, tranh chấp về đối tượng giao dịch là các tài sản mã hoá, tranh chấp về trách nhiệm pháp lý của các chủ thể tham gia mô hình kinh tế chia sẻ... Các chủ thể tham gia hoạt động thương mại không chỉ trên thị trường “chợ” truyền thống, mà các hoạt động thương mại còn diễn ra trên các ứng dụng thương mại điện tử, sàn giao dịch thương mại điện tử trong nước và quốc tế với chủ thể tham gia đa dạng gồm doanh nghiệp, cá nhân, hộ kinh doanh, tổ chức phi lợi nhuận... Các tranh chấp thương mại có thể phát sinh ở các lĩnh vực thương mại khác nhau như thương mại hàng hoá, thương mại dịch vụ, thương mại tài chính... với giá trị tranh chấp lớn. Điều đó dẫn tới thực trạng, việc giải quyết tranh chấp với các đặc thù riêng theo cách thức và các biện pháp truyền thống không phải lúc nào cũng phù hợp, cần có các phương thức giải quyết tranh chấp phù hợp với tính chất của các hoạt động, giao dịch thương mại mới. Trước thực tế đó, phương thức giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến ra đời và đang ngày càng phổ biến, thể hiện những ưu điểm vượt trội của mình, trong đó phương thức giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài thương mại trực tuyến được ưu tiên lựa chọn và áp dụng ở nhiều quốc gia trên thế giới, hình thành nên “trọng tài điện tử” hay “trọng tài trực tuyến” (online arbitration, electronic arbitration hay cyber arbitration). Tham gia giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại, ngoài các bên tranh chấp, trọng tài viên, còn có sự tham gia của đơn vị kỹ thuật quản lý hệ thống, nền tảng mà trung tâm trọng tài sử dụng. Về bản chất, trọng tài trực tuyến cũng như trọng tài truyền thống, là phương thức giải quyết tranh chấp trong đó bên thứ ba được lựa chọn bởi các bên tranh chấp và có quyền đưa ra quyết định về tranh chấp dựa trên các quy trình giải quyết và quy tắc trọng tài. Tuy nhiên, việc giải quyết tranh chấp được thực hiện thông qua môi trường không gian mạng. Công nghệ thông tin chính là nhân tố chính trong trao đổi, giao tiếp giữa các bên và giữa các bên với trọng tài viên, cũng như tiến hành các thủ tục khác. Ngoài ra, điểm nổi bật của trọng tài trực tuyến là sự nhanh gọn và thuận tiện của phương thức này. Trong khi trọng tài truyền thống phải quản lý một lượng lớn hồ sơ, giấy tờ của các bên tranh chấp trong từng vụ việc thì trọng tài trực tuyến chỉ cần quản lý các tệp hồ sơ, giấy tờ điện tử của các vụ việc từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp³.

3. Pháp luật tố tụng về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng phương thức trọng tài thương mại ở Việt Nam

Khung pháp lý điều chỉnh trọng tài thương mại về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số rất đa dạng, bao gồm các điều ước quốc tế trong lĩnh vực trọng tài, pháp luật quốc gia, án lệ... Tại Việt Nam, ngoài Luật Trọng tài thương mại năm 2010 (Luật TTTM), một số văn bản pháp luật khác cũng được ban hành, như Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật TTTM, Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật TTTM, Luật Giao dịch điện tử năm 2023... Ngoài ra, để hỗ trợ tốt hơn cho hoạt động trọng tài trong giải quyết tranh chấp thương mại, hệ thống pháp luật tố tụng còn có một số văn bản quan trọng như Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quy định một số vấn đề pháp lý như thủ tục công nhận và cho thi hành phán quyết trọng tài nước ngoài tại Việt Nam, đặc biệt quy định cụ thể thẩm quyền của toà án đối với một số thủ tục tại trọng tài ...

³ Hà Công Anh Bảo & Lê Hằng Mỹ Hạnh “Giải quyết tranh chấp trực tuyến – Khả năng áp dụng tại Việt Nam”, Tạp chí Kinh tế đối ngoại, 2017, Số 93, tr. 13.

3.1. Quy định của pháp luật tố tụng về thẩm quyền của trọng tài thương mại

Theo quy định tại Điều 2 Luật TTTM và khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn thi hành một số quy định về LTTM (Nghị quyết số 01/20214/NQ-HĐTP): “Trọng tài có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp quy định tại Điều 2 Luật TTTM nếu các bên có thỏa thuận trọng tài quy định tại Điều 5 và Điều 16 Luật TTTM, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này”. Theo đó, nếu các bên có thỏa thuận trọng tài phù hợp với quy định pháp luật, trọng tài có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp sau: (i) tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động kinh doanh, thương mại; (ii) tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động kinh doanh, thương mại; (iii) tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định được giải quyết bằng Trọng tài. Như vậy, trọng tài thương mại sẽ có thẩm quyền giải quyết tất cả các tranh chấp phát sinh giữa các bên mà trong đó có ít nhất một bên có hoạt động thương mại, kể cả các hoạt động thương mại phát sinh trên nền tảng số, không gian mạng...

Tuy nhiên, từ quy định này cho thấy, tên của Luật hiện nay chưa phản ánh đúng bản chất tranh chấp có thể được giải quyết bằng trọng tài thương mại khi tên Luật có thêm từ “thương mại”; bởi xét theo quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều 2 Luật TTTM hiện hành, thì trọng tài sẽ có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp khác ngoài các tranh chấp thương mại, như tranh chấp liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam⁴, tranh chấp hàng hải⁵ hay trọng tài cũng có thẩm quyền giải quyết tranh chấp về hợp đồng xây dựng⁶ trong khi hợp đồng xây dựng là quan hệ dân sự mà không phải là quan hệ thương mại...

Mặt khác, nền kinh tế số, với sự phát triển của cách mạng 4.0 sẽ làm phát sinh các tranh chấp mới, trong khi đó, Luật TTTM hiện hành còn chưa điều chỉnh tới, chưa quy định thẩm quyền giải quyết các tranh chấp đó cho trọng tài thương mại, dẫn tới việc, các chủ thể muốn sử dụng phương thức trọng tài để giải quyết nhưng lại không thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3.2. Quy định của pháp luật tố tụng về trọng tài thương mại trực tuyến

Kinh tế số tác động ngày càng sâu sắc và nhiều mặt tới kinh tế thế giới và sự phát triển của các quốc gia, làm gia tăng các tranh chấp và làm phát sinh các yêu cầu, thách thức mới đối với việc giải quyết tranh chấp. Một trong những phương thức giải quyết tranh chấp được coi là phù hợp với yêu cầu và thách thức của thực trạng tranh chấp hiện nay và trong tương lai là giải quyết tranh chấp trực tuyến. Trong đó, giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài thương mại trực tuyến có nhiều ưu điểm, và ngày càng phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò không thể thiếu được trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại. Trọng tài trực tuyến là phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và phương tiện điện tử; tuy nhiên, sự thiếu hụt trong điều chỉnh của pháp luật tố tụng đang tạo ra những lúng túng trong việc áp dụng giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài trực tuyến; đặc biệt là các vấn đề pháp lý liên quan như thỏa thuận trọng tài trực tuyến, chữ ký số, thủ tục trọng tài trực tuyến, địa điểm trọng tài trực tuyến, giá trị pháp lý của phán quyết trọng tài trực tuyến...

3.2.1. Thỏa thuận trọng tài trực tuyến

Thỏa thuận trọng tài là thỏa thuận giữa các bên về việc giải quyết bằng trọng tài tranh chấp có thể phát sinh hoặc đã phát sinh. Điều 16 LTTM năm 2010 quy định điều kiện về hình thức của thỏa thuận trọng tài, theo đó, thỏa thuận trọng tài phải được xác lập dưới dạng văn bản, dưới hình thức điều khoản trọng tài trong hợp đồng hoặc dưới hình thức thỏa thuận riêng. Thỏa thuận được xác lập qua trao đổi giữa các bên bằng telegram, fax, telex, thư điện tử cũng được coi là xác lập dưới dạng văn bản. Ở đây, thỏa thuận trọng tài có thể được xác lập dưới hình thức telegram, fax, telex, thư điện tử, nên thỏa thuận trọng tài theo pháp luật hiện hành phù hợp với phát triển công nghệ 4.0⁷. Luật chấp thuận thỏa thuận trọng tài dưới dạng điện tử và không đòi hỏi thỏa thuận này phải ký, nhưng việc có thêm chữ ký điện tử sẽ tăng tính xác thực của chủ thể tham gia

⁴ Quy định tại Điều 14 Luật Đầu tư năm 2020

⁵ Quy định tại Điều 338 Bộ luật Hàng hải 2015

⁶ Quy định tại Điều 146 Luật Xây dựng năm 2014 (sửa đổi năm 2020).

⁷ Đỗ Văn Đại (2022), “Phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế”, NXB Hồng Đức, tr.443.

vào thoả thuận trọng tài. Điều 23 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định về giá trị pháp lý của chữ ký điện tử và chữ ký số, theo đó, “*chữ ký điện tử không bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì được thể hiện dưới dạng chữ ký điện tử; chữ ký điện tử chuyên dùng bảo đảm an toàn hoặc chữ ký số có giá trị pháp lý tương đương chữ ký của cá nhân đó trong văn bản giấy.*” Đây là yếu tố quan trọng để xây dựng cơ chế của trọng tài trực tuyến, khi nộp tài liệu, chứng cứ của phương thức này đều thông qua phương tiện điện tử và có căn cứ khẳng định hình thức thoả thuận trọng tài phù hợp với hình thức theo quy định pháp luật⁸. Khi thực hiện ký kết các hợp đồng điện tử trên website bằng việc điền các thông tin trên đó và việc xác nhận đồng ý, gửi thông tin đó cũng được coi là có giá trị và có hiệu lực thi hành.

3.2.2. Thủ tục trọng tài trực tuyến

a) Về gửi đơn khởi kiện

Khi tham gia giải quyết tranh chấp thương mại, nguyên đơn phải gửi đơn khởi kiện tới trung tâm trọng tài nếu lựa chọn Trung tâm trọng tài giải quyết hoặc gửi tới bị đơn nếu lựa chọn giải quyết bằng trọng tài vụ việc. Cách mạng 4.0 có tác động sâu sắc tới hoạt động giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài trực tuyến, trong đó có việc gửi đơn khởi kiện trực tuyến (gửi qua mạng internet), bên khởi kiện có thể gửi đơn kiện từ bất kỳ địa điểm nào (trong nước hoặc ngoài nước), bất kỳ thời gian nào và đơn kiện lại cũng tương tự, giúp tiết kiệm chi phí và thời gian rất nhiều, hỗ trợ các bên tranh chấp sớm giải quyết các bất đồng để ổn định kinh doanh, góp phần phát triển kinh doanh và dịch vụ.

Luật TTTM không quy định rõ về cách thức gửi đơn khởi kiện, chỉ nêu “gửi” và “nhận” tại các Điều 30, 31, 32 nên nguyên đơn có thể gửi đơn khởi kiện trực tuyến thông qua thư điện tử và các phương tiện điện tử nếu quy tắc trọng tài của trung tâm trọng tài chấp nhận hình thức đó. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành chưa có các quy định cụ thể hướng dẫn việc nguyên đơn có thể gửi đơn khởi kiện trực tuyến

b) Về gửi tài liệu tố tụng đến các bên và chủ thể khác

Trọng tài thương mại trong quá trình giải quyết tranh chấp phải gửi một số tài liệu tố tụng đến các bên như giấy triệu tập hay phán quyết giải quyết tranh chấp. Pháp luật tố tụng hiện hành cho phép trung tâm trọng tài gửi văn bản tố tụng trực tuyến cho các bên tranh chấp, theo đó, “*các thông báo, tài liệu có thể được Trung tâm trọng tài hoặc Hội đồng trọng tài gửi bằng phương thức giao trực tiếp, thư bảo đảm, thư thường, fax, telex, telegram, thư điện tử hoặc bằng phương thức khác có ghi nhận việc gửi này*”⁹. Như vậy, với sự phát triển của kinh tế số, trung tâm trọng tài ngoài việc gửi tài liệu theo phương thức truyền thống, có thể gửi trực tiếp cho các bên tranh chấp hay chủ thể khác qua phương tiện điện tử. Tuy nhiên, đối với giấy triệu tập và phán quyết trọng tài, việc gửi cho các bên hiện nay vẫn theo phương thức truyền thống qua đường bưu điện, phương thức điện tử chỉ mang tính bổ sung, không thay thế cho phương thức truyền thống. Để phù hợp với thực tiễn phát triển của cách mạng 4.0, pháp luật cần có các quy định hướng dẫn, cho phép việc số hoá hoạt động giải quyết tranh chấp như triệu tập số bằng các gửi email hoặc tiến hành nhắc nhở về triệu tập qua tin nhắn...

3.2.3. Địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến

Địa điểm giải quyết tranh chấp giúp xác định luật áp dụng cho việc tiến hành, tổ chức trọng tài. Ở một số quốc gia, việc công nhận và thi hành một phán quyết trọng tài có thể bị từ chối nếu phán quyết trọng tài đó không được công nhận tại nơi nó ban hành¹⁰. Khoản 8 Điều 3 Luật TTTM 2010 quy định địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài “*là nơi hội đồng trọng tài tiến hành giải quyết tranh chấp theo sự thoả thuận lựa chọn của các bên hoặc do Hội đồng trọng tài quyết định nếu các bên không có thoả thuận. Nếu địa điểm giải quyết tranh chấp được tiến hành trên lãnh thổ Việt Nam thì phán quyết phải được xem là tuyên tại lãnh thổ Việt Nam mà không phụ thuộc vào nơi Hội đồng trọng tài tiến hành phiên họp để ra phán quyết đó*”. Kinh tế số phát triển, việc tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp có thể được tiến hành trực tuyến, với việc có nhiều địa điểm (các bên tranh chấp từ nhiều quốc gia khác nhau, trọng tài viên từ các quốc gia, vùng

⁸ “*Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến trong lĩnh vực thương mại điện tử*”, xem thêm tại <https://htpldn.moj.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=1951&l=Nghiencuutraodoi>, truy cập ngày 06/5/2024.

⁹ Khoản 2 Điều 12 Luật TTTM

¹⁰ Điều V(I) Công ước New York 1958

lãnh thổ khác nhau), tạo ra sự trở ngại trong việc xác định địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài. Trong trường hợp đó, nếu như các bên thoả thuận địa điểm giải quyết tranh chấp tại Việt Nam nhưng các trọng tài viên lại được chọn từ các nước khác nhau như Pháp, Anh, Singapore thì phiên họp trực tuyến đó khó xác định là có phù hợp với thoả thuận về địa điểm giải quyết tranh chấp hay không. Do đó, sẽ có rủi ro cho phán quyết trọng tài xét xử trực tuyến, bị từ chối công nhận và cho thi hành tại Việt Nam hoặc bị huỷ vì vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài.

3.2.4. Các bên tham gia phiên xét xử

Tranh chấp hiện nay được giải quyết bằng trọng tài thông qua phiên họp giải quyết tranh chấp. Luật TTTM quy định “các bên có thể trực tiếp hoặc uỷ quyền cho người đại diện tham dự phiên họp giải quyết tranh chấp” (khoản 2 Điều 55) và, các bên liên quan hay những thành phần khác của hoạt động tố tụng phải có mặt tại phiên họp giải quyết tranh chấp. Hơn nữa, Điều 56 Luật TTTM quy định, “nguyên đơn đã được triệu tập họp lệ tham dự phiên họp giải quyết tranh chấp mà vắng mặt không có lý do chính đáng hoặc rời phiên họp giải quyết tranh chấp mà không được Hội đồng trọng tài chấp thuận thì bị coi là đã rút đơn khởi kiện”, “bị đơn đã được triệu tập họp lệ tham dự phiên họp giải quyết tranh chấp mà vắng mặt không có lý do chính đáng hoặc rời phiên họp giải quyết tranh chấp mà không được Hội đồng trọng tài chấp thuận thì Hội đồng trọng tài vẫn tiếp tục giải quyết tranh chấp căn cứ vào tài liệu và chứng cứ hiện có” và “theo yêu cầu của các bên, Hội đồng trọng tài có thể căn cứ vào hồ sơ để tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp mà không cần sự có mặt của các bên”. Theo quy định này, trọng tài thương mại có thể giải quyết tranh chấp khi có các bên tham gia trực tiếp hoặc không tham gia phiên họp giải quyết tranh chấp.

Tuy nhiên, kinh tế số có thể làm thay đổi thực trạng trên. Các bên và trọng tài viên vẫn có thể tham gia phiên họp giải quyết tranh chấp mà không cần có mặt tại phiên họp, không có cuộc gặp mặt trực tiếp với nhau mà chỉ cần ở các nước khác nhau họp thông qua cuộc gọi trực tuyến (video call hoặc chat room). Với cách thức này, khả năng hoãn phiên họp do một bên không thể có mặt tại phòng họp sẽ giảm, chi phí cho các bên cũng sẽ giảm mạnh vì họ vẫn có thể tham gia phiên họp mà không cần mất thời gian di chuyển đến địa điểm phiên họp; cơ quan tài phán cũng tiết kiệm được chi phí chuẩn bị địa điểm tổ chức phiên họp. Hiện nay, quy định của pháp luật chưa đề cập tới khả năng các bên tranh chấp hay trọng tài thương mại tham gia phiên họp từ xa thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin bằng video call hoặc chat room. Điều này sẽ gây sự lúng túng cho các bên và cơ quan tài phán khi thực hiện giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài thương mại trực tuyến.

3.2.5. Hình thức của phán quyết trọng tài trực tuyến

Điều 61 Luật TTTM quy định hình thức của phán quyết trọng tài phải bằng văn bản và có chữ ký của trọng tài viên. Với quy trình tố tụng và xét xử diễn ra trong không gian mạng, phán quyết trọng tài trực tuyến được hiển thị ở định dạng điện tử và chữ ký điện tử. Mặc dù pháp luật tố tụng Việt Nam không có quy định về phán quyết điện tử, song phán quyết trực tuyến vẫn có thể đáp ứng các yêu cầu trên nếu giữ được tính toàn vẹn và có chữ ký điện tử của trọng tài viên, với nền tảng pháp lý là sự công nhận trong Luật Giao dịch điện tử, trong đó khẳng định rằng, một thông điệp dữ liệu không thể bị phủ nhận giá trị pháp lý chỉ vì đó là một dữ liệu điện tử và thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức văn bản điện tử, tài liệu điện tử, chứng thư điện tử, chứng từ điện tử, hợp đồng điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và hình thức trao đổi dữ liệu điện tử khác.

Để rõ ràng hơn trong quá trình giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến về hiệu lực pháp lý của phán quyết và chữ ký điện tử trong phán quyết, cần có quy định cụ thể về hình thức phán quyết trọng tài trực tuyến.

3.3. Quy định về chứng cứ và nghĩa vụ chứng minh

Thu thập, cung cấp chứng cứ là một trong những nội dung quan trọng trong quá trình giải quyết tranh chấp. Hiện nay, Luật TTTM và các quy tắc tố tụng trọng tài của các trung tâm trọng tài tại Việt Nam không có nhiều quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến chứng minh và chứng cứ, gây khó khăn cho các bên và cả Hội đồng trọng tài trong việc giải quyết tranh chấp. Khi xem xét và xác định các vấn đề về chứng cứ, chứng

minh trong giải quyết tranh chấp bằng trọng tài sẽ chịu ảnh hưởng bởi các quy định về chứng cứ, chứng minh tại BLTTDS.

Hiện nay BLTTDS năm 2015 chỉ quy định “dữ liệu điện tử” tại các Điều 93,94,95. Nội dung cũng chính là chứng cứ điện tử. Các chứng cứ lưu vết trên block Chain sẽ không thể bị chối bỏ hoặc lưu trữ trên điện toán đám mây sẽ dễ dàng xuất hiện lại khi cần thiết để chứng minh mà không cần mang theo cả thùng hồ sơ như hiện nay. Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP ngày 30/12/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của BLTTDS năm 2015, Luật Tố tụng hành chính năm 2013 về gửi, nhận đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ và cấp, tổng đạt, thông báo văn bản bằng phương tiện điện tử. Tuy nhiên, các quy định đó chưa rõ ràng khi chưa có điều khoản quy định xác định nội hàm của chứng cứ điện tử. Việc sử dụng thiết bị điện tử kỹ thuật số, mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng xã hội... sẽ để lại các dấu vết điện tử được ghi lại, lưu truyền dưới dạng dữ liệu điện tử như IP, logfile, domain, thời gian thực, không gian mạng, thư điện tử, nickname, chat, tin nhắn... đây là chứng cứ được lưu trữ lại trong bộ nhớ của các thiết bị kỹ thuật số một cách tự động, khách quan, tồn tại dưới dạng những tín hiệu điện tử, có thể nhận biết, phát hiện, bảo quản, và ghi lại không thể chối bỏ... hoặc in ra giấy, ảnh và có thể sử dụng làm chứng cứ trong quá trình giải quyết tranh chấp¹¹.

Để sử dụng dữ liệu điện tử làm chứng cứ trong việc tranh chấp, các bên tranh chấp cần tuân thủ những quy định như việc thu thập dữ liệu điện tử phải hợp pháp; chứng cứ điện tử được sử dụng làm căn cứ trong quá trình tố tụng phải đảm bảo có liên quan và cần thiết, hợp pháp và tuân thủ các yêu cầu về thủ tục; bảo đảm tính xác thực, tính toàn vẹn và chính xác. Một thông tin được rút ra từ dữ liệu điện tử để được coi là chứng cứ phải đảm bảo thuộc tính: tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp. Để đảm bảo các thuộc tính của chứng cứ điện tử thì việc thu thập và đánh giá chứng cứ phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Về bản chất, chứng cứ điện tử có thể bị thay đổi, hư hỏng hoặc bị phá hủy do xử lý hoặc kiểm tra không đúng cách, do đó, cần phải có biện pháp phòng ngừa, xây dựng nguyên tắc, quy trình để có thể thu thập được đúng chứng cứ điện tử.

3.4. Quy định về cách thức xử lý khi giải quyết tranh chấp thương mại bằng trọng tài thương mại trong nền kinh tế số phát sinh rủi ro

Quá trình giải quyết tranh chấp trực tuyến có thể phát sinh nhiều rủi ro mang tính đặc thù như rủi ro bảo mật, rủi ro mạo danh khi tham gia phiên họp giải quyết tranh chấp, rủi ro khi truyền tải âm thanh, hình ảnh, văn bản không được đầy đủ, rõ ràng, dẫn đến có thể không thực hiện các quyền của mình một cách trọn vẹn, đầy đủ... Trong khi đó, hệ thống quy định pháp luật hiện hành chưa đưa ra được cách thức giải quyết thoả đáng để trung hoà lợi ích của các bên khi rủi ro xảy ra, đặc biệt, nếu rủi ro hiện thực hoá thành hậu quả pháp lý, ảnh hưởng tới quyền lợi của các bên tranh chấp.

Có thể xác định một số rủi ro khi áp dụng phương thức trọng tài trực tuyến để giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số như việc áp dụng nguyên tắc không công khai. Khoản 4 Điều 4 Luật TTTM quy định “giải quyết tranh chấp bằng trọng tài được tiến hành không công khai, trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác”. Theo đó, về bản chất, trọng tài cần thực hiện theo thủ tục không công khai, dù đó là giải quyết tranh chấp bằng hình thức trực tuyến. Tính không công khai trong trọng tài trực tuyến cần đảm bảo sự an toàn của hệ thống điều hành trọng tài trực tuyến theo hướng không cho phép người thứ ba có thể can thiệp vào làm thay đổi tính chất của hoạt động trọng tài cũng như làm sai tính không công khai của các trao đổi. Bởi vậy, khi nhận cung cấp dịch vụ trọng tài trực tuyến, chủ thể liên quan phải đảm bảo khả năng bảo mật các thông tin được trao đổi trong quá trình tố tụng trọng tài theo hướng đây là nghĩa vụ về kết quả (đảm bảo kết quả các thông tin được trao đổi phải đảm bảo tính không công khai). Tuy nhiên, bởi việc giải quyết tranh chấp trực tuyến, nên rất dễ xảy ra việc lộ thông tin do lỗi kỹ thuật, do các yếu tố khoa học kỹ thuật khác tác động. Pháp luật cần dự liệu và có quy định hướng xử lý về hậu quả pháp lý trong trường hợp thông tin trao đổi không được bảo mật.

¹¹ “Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đến pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam trong lĩnh vực thương mại”, xem thêm tại <https://phaply.net.vn/tac-dong-cua-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-4-den-phap-luat-to-tung-dan-su-viet-nam-trong-linh-vuc-thuong-mai-a256705.html>, truy cập ngày 9/5/2024

Ngoài ra, Điều 56 Luật TTTM có quy định về việc các bên trong quá trình giải quyết tranh chấp mà rời phiên họp mà không được Hội đồng trọng tài chấp thuận thì có thể coi là rút đơn khởi kiện (đối với nguyên đơn) hoặc Hội đồng trọng tài vẫn tiếp tục giải quyết tranh chấp căn cứ vào tài liệu và chứng cứ hiện có (trường hợp bị đơn rời khỏi cuộc họp). Việc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến không loại trừ việc các bên tham gia phiên họp gặp các sự cố kỹ thuật như đường truyền bị gián đoạn, mạng internet bị lỗi dẫn tới việc bị rời khỏi cuộc họp. Việc rời khỏi cuộc họp của họ hoàn toàn ko phải ý chí chủ quan cá nhân, không do lỗi của họ. Nếu pháp luật không có quy định dự liệu về vấn đề này, sẽ dẫn tới nhiều rủi ro, ảnh hưởng quyền lợi của người tham gia giải quyết tranh chấp khi rời phiên họp trực tuyến ngoài ý muốn.

4. Hoàn thiện pháp luật tố tụng về giải quyết tranh chấp thương mại trong nền kinh tế số bằng phương thức trọng tài thương mại ở Việt Nam

Trong nền kinh tế số, việc hoàn thiện pháp luật về trọng tài thương mại là một yêu cầu cấp thiết để đảm bảo cho trọng tài thương mại là một phương thức giải quyết tranh chấp hiệu quả và phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Theo đó việc hoàn thiện pháp luật về trọng tài thương mại trong nền kinh tế số cần chú trọng đến các nội dung sau:

Thứ nhất, với tên của Luật có từ “thương mại”, đã định hướng cho người tiếp cận tới tranh chấp thương mại, trong khi đó có nhiều tranh chấp không mang tính thương mại vẫn có thể được giải quyết bằng trọng tài thương mại. Do vậy, đề xuất nên sửa tên “Luật Trọng tài thương mại” thành “Luật trọng tài”. Đặt tên như vậy sẽ phản ánh đúng bản chất nội dung về thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài.

Thứ hai, cần quy định mở rộng thẩm quyền giải quyết tranh chấp của trọng tài thương mại đối với các loại tranh chấp mới phát sinh trong bối cảnh cách mạng 4.0. Theo quy định hiện hành, TTTM chỉ giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hoạt động thương mại giữa các thương nhân. Điều này dẫn tới hạn chế như: TTTM không giải quyết được các tranh chấp giữa các chủ thể thực hiện hoạt động thương mại nhưng không phải là thương nhân như cá nhân kinh doanh nhỏ lẻ,... Cần cho phép TTTM giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể thực hiện hoạt động thương mại, bao gồm cả các thương nhân và chủ thể không phải là thương nhân.

Thứ ba, bổ sung một số quy định trong Luật TTTM năm 2010 để thực hiện một số hoạt động tố tụng trọng tài trực tuyến trên không gian mạng theo hướng: (i) từng bước mở rộng các trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp được phép tiến hành trên không gian mạng như quy định về gửi đơn khởi kiện trực tuyến, tổng đạt văn bản giấy tờ, gửi thông báo trực tuyến; (ii) không bắt buộc phải giao nộp dưới hình thức “bản cứng” các đơn từ, tài liệu, chứng cứ một cách không cần thiết khi có thể gửi các loại văn bản đó qua mạng và đã sử dụng chữ ký số; (iii) bổ sung một số quy định để các bên tranh chấp và trọng tài viên có thể thực hiện các phiên họp trực tuyến qua video conference hoặc chat room; (iv) có thể tính tới việc quy định thay đổi mức biểu phí (phí tố tụng) theo hướng giảm phí tố tụng cho trường hợp gửi đơn khởi kiện trực tuyến so với gửi qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan tài phán.

Thứ tư, cần ban hành quy định về mối quan hệ giữa địa điểm giải quyết tranh chấp và địa điểm ra phán quyết trọng tài. Các bên nên thoả thuận địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài và khẳng định rằng phiên xử trực tuyến cũng được xem là xét xử tại địa điểm mà các bên lựa chọn. Cơ sở của đề xuất như vậy là bởi Khoản 8 Điều 3 Luật TTTM cho phép các bên được lựa chọn địa điểm giải quyết tranh chấp và chỉ khi không có sự lựa chọn của các bên thì việc xác định địa điểm theo luật mới được áp dụng. Pháp luật Việt Nam có thể quy định địa điểm giải quyết tranh chấp bằng trọng tài là “địa điểm về mặt pháp lý” được chỉ định bởi các bên, không quan trọng phiên xử thực tế diễn ra tại vị trí địa lý nào. Việc quy định như vậy là phù hợp, không chỉ góp phần thúc đẩy hoạt động trọng tài trực tuyến mà còn giúp pháp luật của Việt Nam không bị mất quyền áp dụng trong các giao dịch quốc tế khác.

Thứ năm, cần hoàn thiện quy định pháp luật về chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh.

Trước hết, cần làm rõ nội hàm của chứng cứ điện tử, phân biệt rõ giữa chứng cứ điện tử (quy định trong Bộ luật TTDS năm 2015) với chứng cứ gửi bằng phương thức điện tử (quy định trong Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐTP) từ đó có các nguyên tắc riêng xác định giá trị của mỗi loại chứng cứ một cách phù hợp.

Bên cạnh đó, cần quy định cụ thể về thu thập chứng cứ điện tử, trong đó giải quyết các vấn đề về nguyên tắc, trình tự, hậu quả pháp lý của việc thu thập chứng cứ điện tử. Đồng thời, cần xây dựng cơ sở pháp lý cho việc lập vi bằng đối với những sự kiện, hành vi diễn ra trên môi trường điện tử.

Ngoài ra, cần xây dựng các nguyên tắc xác minh, đánh giá chứng cứ điện tử, trong đó lưu ý một số vấn đề như: (i) đảm bảo quyền được thu thập, giao nộp, xuất trình chứng cứ điện tử của đương sự; (ii) đảm bảo tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc về nghĩa vụ chứng minh của đương sự; (iii) đảm bảo không có sự phân biệt giữa chứng cứ điện tử và chứng cứ truyền thống trong quá trình xác minh, đánh giá chứng cứ. Trong trường hợp một chứng cứ truyền thống mâu thuẫn với chứng cứ điện tử, không được mặc nhiên coi chứng cứ truyền thống có giá trị cao hơn; (iv) không có sự phân biệt đối xử giữa các nguồn chứng cứ điện tử có bản chất tương tự nhau; (v) không yêu cầu cung cấp chứng cứ truyền thống để xác thực chứng cứ điện tử, trừ khi có căn cứ cho rằng chứng cứ điện tử không đáng tin cậy, và việc cung cấp chứng cứ truyền thống sẽ giải quyết được vấn đề trên; (vi) hạn chế tối đa việc đặt thêm điều kiện có giá trị chứng cứ của dữ liệu điện tử; việc đặt thêm điều kiện có giá trị chứng cứ của dữ liệu điện tử phải đảm bảo sự cần thiết, hợp lý, có tính khả thi và trên cơ sở quy định tường minh của pháp luật; (vii) tôn trọng thông lệ quốc tế trong việc xác minh, đánh giá chứng cứ điện tử.

Thứ sáu, cần rà soát quy định pháp luật tố tụng, đặc biệt là Luật TTTM bổ sung các nguyên tắc giải quyết khi quá trình giải quyết tranh chấp trực tuyến phát sinh rủi ro và các phương pháp khắc phục hậu quả nếu có. Trong quá trình xây dựng nguyên tắc chung cũng như biện pháp giải quyết rủi ro cụ thể, cần phải tính đến các yếu tố: (i) thời điểm phát sinh rủi ro (trước, sau hay trong giai đoạn nào của quá trình giải quyết tranh chấp); (ii) thời điểm phát hiện rủi ro; (iii) mức độ ảnh hưởng của rủi ro đến việc đảm bảo các yêu cầu cơ bản của hoạt động giải quyết tranh chấp và kết quả của giải quyết tranh chấp; và (iv) tính chất của rủi ro (rủi ro vì lý do chủ quan hay khách quan, có thể khắc phục trong thời gian ngắn hay không...). Cần xây dựng hệ thống nguyên tắc cụ thể, tránh quy định chung chung dẫn đến áp dụng tùy tiện, thiếu thống nhất. Đơn cử, cần phải sửa đổi nguyên tắc đương sự đã được triệu tập hợp lệ tham dự phiên họp giải quyết tranh chấp mà rời phiên họp giải quyết tranh chấp khi không được Hội đồng trọng tài chấp thuận thì sẽ phải chịu hậu quả pháp lý bất lợi (Điều 56 Luật TTTM năm 2010). Cụ thể, cần ghi nhận tình huống các bên có thể bị rời phiên họp trực tuyến ngoài ý muốn do gặp vấn đề về kỹ thuật. Nếu có thể xác định bên rời phiên họp không có lỗi, bên đó không nên phải chịu hậu quả pháp lý bất lợi.

5. Kết luận

Kinh tế số với các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin sẽ giúp hoạt động thương mại cũng như giải quyết tranh chấp thương mại tiếp cận nhanh chóng thông tin và xử lý thông tin hiệu quả. Các công nghệ mới giúp kiểm soát, hiểu rõ hơn mọi khía cạnh của hoạt động giải quyết tranh chấp thương mại, cho phép sử dụng dữ liệu tức thời để phát triển, cải thiện quy trình và giải quyết nhanh chóng các tranh chấp phát sinh. Pháp luật đã mạnh mẽ tiếp cận những thành tựu của cách mạng 4.0 nhưng vẫn còn hạn chế. Bên cạnh đó, nhiều quy định pháp luật hiện hành không thực sự tương thích với thành tựu cách mạng số có thể mang lại. Trong tương lai, các nhà làm luật cần xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để có được các dịch vụ pháp lý số trong đó có tính tới yếu tố an toàn pháp lý khi vận dụng thành tựu cách mạng số vào hoạt động giải quyết tranh chấp, đặc biệt là giải quyết tranh chấp thương mại bằng phương thức trọng tài thương mại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015
- [2] Luật Trọng tài thương mại năm 2010
- [3] Luật Thương mại năm 2005.
- [4] Bộ luật Hàng hải năm 2015
- [5] Luật Đầu tư năm 2020
- [6] Luật Xây dựng năm 2014 (sửa đổi năm 2020)

- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới.
- [9] Đỗ Văn Đại (2022), “Phương thức giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế”, NXB Hồng Đức, Hà Nội
- [10] Hà Công Anh Bảo & Lê Hằng Mỹ Hạnh (2017) “Giải quyết tranh chấp trực tuyến – Khả năng áp dụng tại Việt Nam”, Tạp chí Kinh tế đối ngoại, Số 93, 2017.
- [11] “Giải quyết tranh chấp bằng trọng tài trực tuyến trong lĩnh vực thương mại điện tử”, xem thêm tại <https://htpldn.moj.gov.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=1951&l=Nghiencuutraodoi>, truy cập ngày 06/5/2024.
- [12] “Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đến pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam trong lĩnh vực thương mại”, xem thêm tại <https://phaply.net.vn/tac-dong-cua-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-4-den-phap-luat-to-tung-dan-su-viet-nam-trong-linh-vuc-thuong-mai-a256705.html>, truy cập ngày 9/5/2024